

Số: /BC-BPC

Krông Nô, ngày tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả giám sát “Việc triển khai thực hiện các quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của UBND huyện, cơ quan chức năng cấp huyện, UBND cấp xã, giai đoạn 2021-2023”

Thực hiện Nghị quyết Chương trình giám sát của HĐND huyện Krông Nô năm 2024 (ban hành kèm theo Nghị quyết số 81/NQ-HĐND ngày 14/7/2023 và Nghị quyết số 206/NQ-HĐND ngày 18/12/2023 của Hội đồng nhân dân huyện Krông Nô); Chương trình số 02/CTr-HĐND ngày 03/01/2024 của Thường trực HĐND huyện Krông Nô về công tác trọng tâm của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện năm 2024;

Ngày 05 tháng 8 năm 2024, Ban Pháp chế HĐND huyện ban hành Quyết định số 88/QĐ-HĐND về thành lập Đoàn giám sát và Kế hoạch số 89/KH-HĐND về giám sát “Việc triển khai thực hiện các quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của UBND huyện, cơ quan chức năng cấp huyện, UBND cấp xã, giai đoạn 2021-2023”.

Phạm vi giám sát được tiến hành trên toàn huyện; thời điểm giám sát về công tác xử lý vi phạm hành chính kể từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2023; đối tượng giám sát bao gồm các cơ quan, đơn vị, chính quyền địa phương gồm: Ủy ban nhân dân huyện, Công an huyện, Hạt kiểm lâm khu vực Krông Nô - Cư Jút, Chi cục Thuế khu vực Cư Jút - Krông Nô, Ủy ban nhân dân các xã và thị trấn trên địa bàn huyện. Dưới sự chỉ đạo của Thường trực HĐND huyện, kế hoạch giám sát đã được triển khai nghiêm túc, đúng tiến độ và chất lượng. Theo đó, các cơ quan, đơn vị ở huyện, Ủy ban nhân dân các xã và thị trấn có trách nhiệm xây dựng báo cáo tình hình thực hiện công tác xử lý vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền.

Đoàn giám sát của Ban Pháp chế HĐND huyện đã tổ chức các cuộc làm việc cụ thể để nghe đại diện, lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện, Công an huyện, Hạt kiểm lâm khu vực Krông Nô - Cư Jút, Chi cục Thuế khu vực Cư Jút - Krông Nô, Ủy ban nhân dân các xã Đăk Sô, Tân Thành, Đứ Xuyên và Quảng Phú thông qua các báo cáo, cung cấp tài liệu hồ sơ liên quan để kiểm chứng. Đồng thời, thành viên Đoàn giám sát nghiên cứu báo cáo của Ủy ban nhân dân các xã Nam Đà, Đăk Nang, Nam Xuân, Nâm Nung, Nâm N’Đir, Đăk Drô, Buôn Chóah và thị trấn Đăk Mâm.

Ban Pháp chế HĐND huyện nhận thấy, nội dung giám sát có phạm vi rộng, bao gồm tình hình thực hiện công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật, công tác theo dõi thi hành pháp luật, quản lý về xử lý vi phạm hành chính, xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện/giao quyền cho Phó Chủ tịch UBND huyện, Trưởng Công an huyện/giao quyền cho Phó Trưởng Công an huyện, Hạt trưởng Hạt kiểm lâm khu vực/giao quyền cho Hạt phó Hạt

kiểm lâm khu vực, Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực/giao quyền cho Chi cục phó Chi cục Thuế khu vực, Chủ tịch UBND cấp xã/giao quyền cho Phó Chủ tịch UBND cấp xã, Trưởng Công an cấp xã/giao quyền cho Phó trưởng Công an cấp xã. Với tinh thần khẩn trương, trách nhiệm, Đoàn giám sát triển khai các hoạt động tuân thủ quy định, đáp ứng đúng mục đích, yêu cầu của Kế hoạch; Các cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng giám sát đã có nhiều cố gắng trong việc xây dựng báo cáo, cập nhật số liệu và cung cấp tài liệu hồ sơ có liên quan để kiểm chứng theo quy định. Đoàn giám sát đã báo cáo Thường trực HĐND huyện kết quả giám sát. Thường trực HĐND huyện cũng đã thảo luận, cho ý kiến cụ thể đối với Báo cáo của Đoàn giám sát.

Ban Pháp chế HĐND huyện báo cáo Hội đồng nhân dân huyện kết quả giám sát “*Việc triển khai thực hiện các quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của UBND huyện, cơ quan chức năng cấp huyện, UBND cấp xã, giai đoạn 2021-2023*” trên địa bàn huyện Krông Nô như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH

Trong hoạt động quản lý nhà nước, để giữ gìn trật tự an toàn xã hội, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của công dân, đấu tranh có hiệu quả các hành vi vi phạm pháp luật, tùy tính chất, mức độ các hành vi vi phạm nhà nước sẽ thực hiện các biện pháp khác nhau, trong đó có thực hiện xử phạt vi phạm hành chính và xử lý hành chính.

Vi phạm hành chính (VPHC) là hành vi có lỗi do cá nhân, tổ chức thực hiện, vi phạm quy định của pháp luật về quản lý nhà nước mà không phải là tội phạm và theo quy định của pháp luật phải bị xử phạt VPHC (XPVPHC). Đối với các cá nhân vi phạm pháp luật về an ninh, trật tự, an toàn xã hội mà không phải là tội phạm thì bị xử lý hành chính. Xử phạt VPHC là một trong những hoạt động phổ biến trong quản lý hành chính nhà nước.

Công tác xử lý vi phạm hành chính (XLVPHC) được tổ chức triển khai, thực hiện đúng theo các quy định của pháp luật đạt được hiệu quả; nhằm phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời nhiều hành vi vi phạm pháp luật; chấn chỉnh kịp thời nhiều sai phạm, rút kinh nghiệm và có những biện pháp khắc phục hậu quả cụ thể và triệt để nhằm góp phần nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong các tầng lớp nhân dân, góp phần vào ổn định trật tự xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh địa phương.

II. VỀ CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Thực hiện các văn bản trong lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các văn bản hướng dẫn của các Sở ngành liên quan trong việc quán triệt, tuyên truyền, tổ chức thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020 (*sau đây gọi tắt là Luật XLVPHC*) và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật, thời gian qua công tác XLVPHC trên địa bàn huyện đã được lãnh đạo các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo, từng bước nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ở địa phương, qua đó kịp thời phát hiện và xử lý các vụ việc phát sinh theo đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật, góp phần ổn định về an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, duy trì trật tự, kỷ cương trong quản lý hành chính Nhà nước. Công tác XLVPHC cơ bản đồng bộ từ huyện

đến Chính quyền địa phương cấp xã. Nhìn chung, các văn bản được huyện xây dựng và ban hành phù hợp với yêu cầu của tỉnh, phục vụ công tác theo dõi thi hành pháp luật, quản lý XLVPHC, về XPVPHC trên địa bàn;

Tuy nhiên, qua công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật về XLVPHC cho thấy: Tình hình VPHC trên địa bàn huyện không diễn biến phức tạp khó lường, không tăng, phát sinh chủ yếu ở các lĩnh vực trong hoạt động quản lý nhà nước ở địa phương, trong đó về trật tự an toàn giao thông, vi phạm các quy định về quản lý kinh tế, vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản, về xây dựng, đất đai, tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường, y tế, an ninh trật tự, an toàn xã hội, ... việc triển khai thi hành pháp luật về XLVPHC vẫn còn nhiều hạn chế, bất cập như: Một số quy định pháp luật chưa cụ thể, rõ ràng, chưa sát với thực tế; thiếu nhân lực, kinh phí và trang thiết bị để thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra giám sát, phát hiện và xử lý vi phạm hành chính; một số thủ tục hành chính còn rườm rà, qua nhiều khâu, nhiều đơn vị, khi áp dụng vào thực tế còn gặp nhiều khó khăn, bất cập; nhận thức pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế phần nào cũng ảnh hưởng đến công tác tuyên truyền phổ biến, quán triệt, giáo dục pháp luật đến người dân; năng lực, kinh nghiệm thi hành pháp luật của một bộ phận cán bộ còn hạn chế về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ chưa đáp ứng với thực tiễn ...

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

Về cơ bản tình hình VPHC trên địa bàn huyện không phát sinh diễn biến bất thường, phức tạp, khó lường. Các vi phạm xảy ra trên hầu hết các lĩnh vực trong hoạt động quản lý nhà nước ở địa phương, tập trung chủ yếu về vi phạm trật tự an toàn giao thông, vi phạm các quy định về quản lý kinh tế, vận chuyển, tàng trữ, kinh doanh hàng cấm, hàng giả, hàng nhập lậu, hàng kém chất lượng; vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản, về xây dựng, đất đai, tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường, y tế, an ninh trật tự, an toàn xã hội ... Nguyên nhân chính của tình hình vi phạm pháp luật về hành chính phần nhiều là do ý thức hiểu biết, sự tuân thủ, chấp hành về pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế, các quy định pháp luật ở một số lĩnh vực như về quản lý kinh tế, tài chính, đất đai, ... còn nhiều vướng mắc, bất cập; tình hình VPHC diễn ra có chiều hướng ngày càng phức tạp với nhiều thủ đoạn tinh vi hơn trên các lĩnh vực đời sống xã hội, cùng với sự tác động mặt trái của nền kinh tế thị trường một số đối tượng vi phạm vì mục đích lợi nhuận.

1. Về xử lý và chấp hành quyết định XLVPHC

Trong kỳ báo cáo, giai đoạn năm 2021-2023, người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính⁽¹⁾ ban hành trên 4.462 quyết định XLVPHC, tổng số tiền ghi trên quyết định XLVPHC là 8.476.920.607 đồng, đã chấp hành nộp phạt vào ngân sách nhà nước với số tiền 7.934.020.607 đồng, tỷ lệ chấp hành XPVPHC về tiền đạt 75%/tổng số tiền ghi trên quyết định XLVPHC; số tiền chưa chấp hành quyết định XLVPHC là 551.900.000 đồng (*cụ thể có Bảng tổng hợp 1 - Tình hình xử*

⁽¹⁾ Theo quy định và trong báo cáo này chỉ nêu thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện/giao quyền cho Phó Chủ tịch UBND huyện, Trưởng Công an huyện/giao quyền cho Phó Trưởng Công an huyện, Hạt trưởng Hạt kiểm lâm khu vực/giao quyền cho Hạt phó Hạt kiểm lâm khu vực, Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực/giao quyền cho Chi cục phó Chi cục Thuế khu vực, Chủ tịch UBND cấp xã/giao quyền cho Phó Chủ tịch UBND cấp xã, Trưởng Công an cấp xã/giao quyền cho Phó trưởng Công an cấp xã;

phạt vi phạm hành chính giai đoạn năm 2021-2023 của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính kèm theo).

Nguyên nhân của việc chưa chấp hành quyết định XLVPHC là do các đối tượng không có điều kiện thi hành quyết định (thuộc trường hợp *người dân tộc thiểu số, dân tộc bản địa và người nghèo trên địa bàn hoặc có một số đối tượng đã bỏ đi khỏi địa phương. Mặt khác, các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì tổ chức thi hành quyết định còn chưa quan tâm đơn đốc triển khai thi hành quyết định xử phạt*). Phải tổ chức cưỡng chế thi hành áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả xong 02 quyết định. Trong đó có 02 quyết định bị khiếu nại vì lý do trong quá trình thiết lập hồ sơ vụ việc XPXVHC việc xác định đối tượng có hành vi VPHC; tại một số biên bản VPHC chưa xác định đầy đủ đối tượng vi phạm và hành vi vi phạm; việc giao biên bản VPHC cho người vi phạm không kịp thời, chậm trễ so với thời gian quy định (*đến nay đã ban hành 02 quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu*). Trong kỳ phát sinh 09 vụ thuộc trường hợp tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn; Hình thức phạt bổ sung 09 vụ; Số phương tiện, tang vật bị tịch thu (không) đồng. Hình thức xử lý đối với số tang vật, phương tiện tịch thu tiêu hủy. Trong kỳ báo cáo chưa phát sinh về bồi thường thiệt hại.

Các biện pháp khắc phục hậu quả 37 vụ. Những biện pháp khắc phục hậu quả được áp dụng thường xuyên như: (1) Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm; (2) Buộc thực hiện thủ tục xin phép chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định; (3) Buộc tiêu hủy tang vật vi phạm; (4) Buộc thực hiện các biện pháp và công trình bảo vệ để đưa toàn bộ diện tích đã bị hủy hoại về trạng thái an toàn; (5) Buộc trồng lại rừng hoặc thanh toán chi phí trồng lại rừng trên diện tích rừng bị phá. Qua đánh giá của các cơ quan, đơn vị chức năng thì việc áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả nêu trên chưa thật sự có hiệu quả, các đối tượng chưa tự nguyện thi hành các biện pháp khắc phục hậu quả do hành vi vi phạm đã gây ra.

Công tác phối hợp giữa các lực lượng xử phạt VPHC đã được quan tâm triển khai thực hiện. Tuy nhiên, việc phối hợp còn chưa được thường xuyên, kịp thời; công tác báo cáo, thống kê chưa đảm bảo yêu cầu. Việc tổ chức thi hành quyết định XPVPHC còn tình trạng một số quyết định xử phạt VPHC đã quá thời hạn chấp hành nhưng chưa được thi hành và chưa áp dụng các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt theo quy định. Một số quyết định XPVPHC về lĩnh vực vệ sinh an toàn thực phẩm, y tế, môi trường, thuế, hoá đơn, ... chưa thực hiện việc công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định của luật xử lý VPHC năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý VPHC. Trong đó, buộc công khai quyết định XPVPHC hoặc thông tin về XPVPHC;

2. Về áp dụng biện pháp xử lý hành chính

Trong kỳ báo cáo giai đoạn 2021-2023, tổng số hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc có 25 hồ sơ (Trong đó: Hoãn thi hành biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 01 hồ sơ do mắc bệnh hiểm nghèo). Số đối tượng nghiện ma túy đang cai nghiện tại cộng đồng, tự cai

nghiện tại nhà là 03 trường hợp; 13 đối tượng thuộc diện đưa đi cai nghiện tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc. Riêng xã Tân Thành thực hiện việc lưu trữ hồ sơ đầy đủ 08 hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính⁽²⁾.

Số đối tượng nghiện ma túy trên địa bàn là 21 trường hợp (*thiết lập đủ hồ sơ*) đều là nam giới, nghề nghiệp làm nông 18/21 trường hợp, không có nghề nghiệp ổn định 03/21 trường hợp; không có trường hợp nào là đảng viên; không có trường hợp dưới 18 tuổi; Số đối tượng sử dụng trái phép ma túy có Danh sách quản lý là 73 trường hợp (*nữ 01/73 trường hợp*); nghề nghiệp làm nông 66/73 trường hợp, không có nghề nghiệp ổn định 07/73 trường hợp.

Việc áp dụng các biện pháp xử lý đối với người VPHC nhằm răn đe và kịp thời xử lý các hành vi vi phạm của các đối tượng vi phạm. Các quyết định xử phạt được thi hành kịp thời, xử lý VPHC bảo đảm đúng quy định của pháp luật. Việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp XLHC đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng trình tự, đảm bảo quy định và có sự phối hợp chặt chẽ giữa Chính quyền địa phương, các cơ quan, đơn vị như Công an huyện, Phòng Y tế, Phòng Lao động - Thương binh & Xã hội và Tòa án nhân dân huyện.

3. Ủy ban nhân dân huyện

Nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về XLVPHC, XPVPHC trên địa bàn huyện luôn được lãnh đạo UBND huyện quan tâm, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện đạt được những kết quả nhất định, góp phần quan trọng trong việc nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức và nhân dân trên địa bàn huyện. Định kỳ hằng năm, căn cứ kế hoạch của UBND tỉnh về triển khai công tác thi hành pháp luật về XLVPHC, XPVPHC trên địa bàn tỉnh, UBND huyện đã chủ động ban hành kế hoạch triển khai kịp thời, nghiêm túc. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn trong việc tham mưu tổ chức các Hội nghị tập huấn nghiệp vụ công tác theo dõi thi hành pháp luật về XLVPHC, XPVPHC cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp huyện, cấp xã; tổ chức kiểm tra, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, cấp xã trong việc thi hành pháp luật về xử lý VPHC hằng năm, qua công tác kiểm tra đã kịp thời chấn chỉnh các sai sót, hạn chế vi phạm trong việc xử lý VPHC. Các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đã phối hợp làm tốt công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương trong thực hiện các giải pháp quản lý, tuần tra, kiểm tra, kiểm soát tình hình chấp hành pháp luật trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng & an ninh ..., Việc thi hành pháp luật có tác động tích cực đối với đời sống kinh tế, xã hội, mức độ tuân thủ pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân về thi hành pháp luật và xử lý VPHC đã có sự chuyển biến tích cực, không có các hành vi VPHC mang tính tái phạm. Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại tình trạng một số cá nhân, tổ chức tuân thủ chưa đầy đủ các quy định pháp luật về đất đai, y tế, giao thông đường bộ; chưa tự giác thi hành các quyết định xử phạt ... Sau khi được cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, phát hiện, xử lý, hướng dẫn, nhắc nhở, thì hầu hết các cá nhân, tổ chức vi phạm đã khắc phục và chấp hành đúng theo quy định.

Việc tuân thủ pháp luật về xử lý VPHC được thực hiện kịp thời, đầy đủ và

⁽²⁾ Trong đó: Có 03 đối tượng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; năm 2021 có 03 đối tượng, 01 đối tượng lập hồ sơ năm 2020; 05/05 hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã liên quan tới ma túy 05/05 đối tượng đã chấp hành xong;

chính xác, thống nhất trong hướng dẫn và trong áp dụng pháp luật về xử lý VPHC của người có thẩm quyền xử phạt VPHC: Các hành vi VPHC được phát hiện và xử lý kịp thời, đúng về trình tự, thủ tục, thẩm quyền trong xử phạt VPHC. Tuân thủ đầy đủ quy định về nguyên tắc trong thực hiện, áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ; áp dụng và thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi VPHC theo quy định.

4. Công an huyện

Thực hiện các quy định pháp luật, các quy định của ngành, sự chỉ đạo của Bộ Công an, Công an tỉnh, Công an huyện đã ban hành các văn bản triển khai thực hiện đồng bộ, chỉ đạo các Đội nghiệp vụ, Công an các xã, thị trấn thực hiện các biện pháp nghiệp vụ nhằm nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa vi phạm pháp luật, tổ chức tuyên truyền bằng các hình thức các nội dung liên quan đến công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội),... để người dân nắm, thực hiện; Chủ động nghiên cứu, rà soát những nội dung pháp luật về xử lý VPHC quy định còn thiếu hoặc bất cập, chưa phù hợp trong thực tiễn để kiến nghị, đề xuất với cơ quan chức năng nghiên cứu sửa đổi bổ sung cho phù hợp với yêu cầu công tác đặt ra. Lãnh đạo đơn vị thường xuyên quan tâm, nhắc nhở Cán bộ, chiến sỹ các Đội nghiệp vụ thuộc Công an huyện và lực lượng Công an chính quy các xã thị trấn làm tốt công tác thiết lập Hồ sơ XLVPHC theo quy định, có Bìa cứng đóng tập hồ sơ, hồ sơ có đánh bút lục thành phần hồ sơ, bao gồm biên bản VPHC, quyết định xử phạt hành chính, các tài liệu, giấy tờ có liên quan và phải được đánh bút lục. Việc đánh số bút lục được thực hiện ngay sau khi thiết lập hoặc tiếp nhận tài liệu, theo trình tự thời gian tiếp nhận. Trường hợp tại một thời điểm tiếp nhận nhiều tài liệu thì đánh số bút lục theo thứ tự thời gian ban hành tài liệu; Hồ sơ phải được lưu trữ theo quy định của pháp luật về lưu trữ. Trong thiết lập hồ sơ có quyết định phân công cán bộ, chiến sỹ thiết lập hồ sơ; thông qua các đợt thanh tra, kiểm tra do Phòng nghiệp vụ - Công an tỉnh thực hiện kiểm chứng thì từng hồ sơ lưu trữ tại Công an huyện có ghi phiếu chất lượng, đánh giá về hồ sơ lưu trữ. Công tác đề xuất tham mưu Trưởng Công an huyện/giao quyền cho Phó Trưởng Công an huyện ban hành Quyết định XPVPHC, trình Chủ tịch UBND huyện ban hành Quyết định XPVPHC đảm bảo theo quy định về thẩm quyền, thời hạn ra quyết định xử phạt hành chính.

Trong kỳ báo cáo năm 2021-2023, Lãnh đạo Công an huyện Krông Nô đã ra quyết định xử phạt VPHC 3.687 trường hợp, với tổng số tiền là 4.779.300.000 đồng; tạm giữ 1.118 phương tiện (52 ô tô; 1.066 mô tô), 2.216 giấy tờ và nhiều vật dụng khác liên quan đến các hành vi vi phạm; tước giấy phép lái xe 430 trường hợp; tịch thu nhiều mặt hàng, bán tang vật VPHC⁽³⁾ thu nộp ngân sách 105.016.550 đồng; tịch thu tiêu hủy 02 khẩu súng hơi PCP, 02 con chó, 01 dao, 01 gậy và một số vật dụng khác là tang vật trong các vụ vi phạm.

Trong kỳ, Công an huyện tiếp nhận và giải quyết 07 đơn (02 đơn tố cáo; 05 đơn khiếu nại) liên quan đến công tác xử lý VPHC thuộc thẩm quyền Công an

⁽³⁾ Tịch thu với 05 loại mặt hàng (đá, lưới cát, ổ khóa); 12 mặt hàng (máy mài, máy khoan, đá mài); 07 loại vật tư cao su; 17.83 m³ đá tổ ong; 17 loại hàng đồ sắt (lưới cắt sắt, thước hộp...); 13 loại hàng linh kiện điện thoại di động; 08 mặt hàng quần áo; 14 loại phụ tùng xe máy; 317 bao thuốc JET; 189 tròng kính mắt; 03 cây thuốc lá điện tử; 18 loại mặt hàng mỹ phẩm; 01 xe máy cày nhãn hiệu ISEKI TA-235. Số tiền bán tang vật VPHC được 99.402.550 đồng. Tịch thu 2 xô beng, 2 máy khoan, 01 búa tạ, 18,88m³ đá, 02 búa, 04 nệm chề đá, 02 kẹp nệm, 01 xô beng. Số tiền bán tang vật VPHC được 5.614.000 đồng;

huyện giải quyết. Kết quả kết luận 02 đơn tố cáo sai sự thật, kết luận 05 đơn khiếu nại sai. Qua đó đã giải thích cho người khiếu nại, tố cáo biết, đồng thời các trường hợp này đã đồng ý với kết quả giải quyết của cơ quan Công an. Nguyên nhân của các khiếu nại, tố cáo do nhận thức của người dân chưa đầy đủ về công tác xử lý VPHC, vẫn cho rằng việc xử lý hành chính của cơ quan Công an là không tương xứng với hành vi vi phạm. Mặt khác, một số cán bộ, chiến sỹ trong quá trình giải quyết vụ việc có lúc còn chưa khéo léo, tế nhị phần nào gây ảnh hưởng đến tâm lý của người vi phạm chấp hành quyết định xử phạt.

Tỷ lệ chấp hành các quyết định xử phạt chiếm 86%, qua đó nhận thấy mức độ tuân thủ pháp luật của người dân ngày càng được nâng cao; ý thức chấp hành pháp luật của người dân cũng như cơ quan, người có thẩm quyền đã được nâng lên; còn 516 trường hợp chưa chấp hành quyết định xử phạt (chiếm tỷ lệ 14%). Đối với các quyết định chưa thi hành, nguyên nhân chủ yếu là đối tượng có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên còn chậm trong việc thi hành quyết định; đối tượng không tự giác chấp hành quyết định xử phạt, không có việc làm ổn định, không có tài sản để thực hiện cưỡng chế hoặc bỏ đi khỏi địa phương.

5. Hạt kiểm lâm khu vực Krông Nô - Cư Jút

Theo quy định về chức năng, nhiệm vụ, Hạt kiểm lâm khu vực Krông Nô - Cư Jút đã phối hợp cùng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện như Phòng Tư pháp, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, ... tham mưu đề xuất Huyện ủy, UBND huyện ban hành kịp thời các văn bản nhằm lãnh đạo chỉ đạo điều hành để thực hiện hiệu quả công tác XLVPHC trên địa bàn huyện: Triển khai, thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng; Luật Lâm nghiệp, Nghị định 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 09/3/2018 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng (*theo Quyết định 370/QĐ-UBND ngày 17/5/2018 của UBND tỉnh Đắk Nông*) đã ban hành Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 21/3/2018 để triển khai thực hiện; Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 10/4/2020 về tăng cường các biện pháp cấp bách bảo vệ rừng và PCCCR; quán triệt quy định về phá rừng, lấn, chiếm đất lâm nghiệp, khai thác vận chuyển trái phép trên địa bàn quản lý và tham mưu ban hành các quyết định xử phạt VPHC, xử lý tài sản là tang vật, phương tiện VPHC bị tịch thu sung công quỹ Nhà nước thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện. Trực tiếp ban hành và phối hợp với UBND các xã trong việc ban hành, thiết lập hồ sơ xử lý VPHC, thi hành pháp luật như: Các quyết định xử phạt VPHC, thông báo chấp hành nộp phạt...

Tổng số vụ việc đã phát hiện và xử lý 34 vụ vi phạm; 04 quyết định XPVPHC thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện; 30 quyết định XPVPHC thuộc thẩm quyền của Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm (*14 quyết định xử phạt VPHC, 06 Quyết định tịch thu tang vật và 10 Quyết định khắc phục hậu quả*); Phạt tiền 14 vụ với tổng số tiền phải nộp 259.000.000 đồng, đã nộp 239.000.000 đồng, chưa nộp 20.000.000 đồng. Các hành vi vi phạm chủ yếu hành vi phá rừng trái pháp luật, tàng trữ, vận chuyển lâm sản trái pháp luật. Nguyên nhân do nhận thức của một bộ phận người dân về các văn bản pháp luật của nhà nước còn nhiều hạn chế,

đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số, bản địa và người nghèo thiếu đất sản xuất.

Số quyết định người vi phạm chưa thi hành xong thuộc thẩm quyền của Hạt Kiểm lâm là 01 quyết định XPVPHC. Nguyên nhân người vi phạm là người đồng bào dân tộc thiểu số, hoàn cảnh khó khăn, thực hiện hành vi phá rừng trái pháp luật để lấy đất sản xuất và qua xác minh tài sản, qua xác minh không có điều kiện nộp tiền phạt.

Số phương tiện, tang vật bị tịch thu, giá trị: 39.446.000 đồng. Hình thức xử lý đối với số tang vật, phương tiện tịch thu: Bán đấu giá theo quy định và thả về môi trường sống tự nhiên đối với các cá thể động vật rừng còn sống hoặc tiêu hủy đối với các cá thể động vật bị chết. Các biện pháp khắc phục hậu quả 13 vụ (*03 vụ có đối tượng vi phạm và 10 vụ không xác định được người vi phạm*); Những biện pháp khắc phục hậu quả được áp dụng thường xuyên: Buộc trồng lại rừng hoặc thanh toán chi phí trồng lại rừng theo suất đầu tư áp dụng ở địa phương tại thời điểm VPHC (đối với các vụ vi phạm xác định được đối tượng); Các vụ vi phạm không xác định được đối tượng: giao chủ rừng khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên có trồng bổ sung.

Hiệu quả áp dụng của các biện pháp khắc phục hậu quả đối với các vụ vi phạm về hành vi phá rừng có đối tượng vi phạm việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả chưa đạt hiệu quả cao vì các đối tượng vi phạm về hành vi này chủ yếu là người dân tộc thiểu số, dân tộc bản địa và người nghèo nên không có điều kiện để thi hành quyết định xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả.

Qua kiểm chứng các hồ sơ lưu trữ tại Hạt kiểm lâm khu vực thể hiện có một số vụ việc có thủ tục giải trình VPHC của cơ quan, đối tượng vi phạm, tiến hành xác minh về điều kiện nộp XPVPHC, việc giải quyết nộp phạt nhiều lần, tạm hoãn nộp phạt, biên bản kiểm tra thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả buộc trồng lại rừng hoặc thanh toán chi phí trồng lại rừng, chủ rừng khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên có trồng bổ sung.

6. Chi cục Thuế khu vực Cư Jút - Krông Nô

Thực hiện sự hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ Tài chính, Tổng cục thuế và Cục thuế tỉnh, Chi cục Thuế khu vực Cư Jút - Krông Nô⁽⁴⁾ đã quán triệt, triển khai các quy định về thuế, quản lý thuế và các văn bản quy định của pháp luật khác có liên quan; quy trình, biện pháp nghiệp vụ quản lý thuế, hướng dẫn kê khai nộp thuế,

⁽⁴⁾ Theo quy định tại Quyết định số 110/QĐ-BTC ngày 14/01/2019 của Bộ Tài chính và Quyết định số 812/QĐ-BTC ngày 14/4/2021 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 110/QĐ-BTC ngày 14/01/2019 của Bộ trưởng Bộ tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của chi cục thuế quận, huyện, thị xã, thành phố và Chi cục thuế khu vực trực thuộc cục thuế tỉnh, thành phố thì Chi cục Thuế thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm theo quy định của Luật Quản lý thuế 2019, các luật thuế, các quy định pháp luật khác có liên quan thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây:

- Tổ chức triển khai thực hiện thống nhất các văn bản quy phạm pháp luật về thuế, quản lý thuế và các văn bản quy định của pháp luật khác có liên quan; quy trình, biện pháp nghiệp vụ quản lý thuế trên địa bàn.

- ... ; tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương về công tác lập và chấp hành dự toán thu ngân sách nhà nước, về công tác quản lý thuế trên địa bàn; chủ trì và phối hợp chặt chẽ với các ngành, cơ quan, đơn vị liên quan để thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, hướng dẫn, giải thích chính sách thuế của Nhà nước; hỗ trợ người nộp thuế trên địa bàn thực hiện nghĩa vụ nộp thuế theo đúng quy định của pháp luật.

- ...

- Quản lý thông tin về người nộp thuế; xây dựng hệ thống dữ liệu thông tin về người nộp thuế trên địa bàn.

- Kiểm tra, giám sát việc kê khai thuế, ...

- ...

- Được quyền ấn định thuế, thực hiện các biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định hành chính thuế theo quy định của pháp luật; thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng về hành vi vi phạm pháp luật thuế của người nộp thuế.

- ...

- Xử lý VPHC về thuế, lập hồ sơ đề nghị cơ quan có thẩm quyền khởi tố các tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật thuế theo quy định của Luật Quản lý thuế 2019 và pháp luật khác có liên quan”.

sử dụng hoá đơn trong sản xuất, buôn bán kinh doanh trên địa bàn. Chi cục Thuế khu vực trực tiếp chỉ đạo các Đội, Bộ phận chuyên môn trực thuộc Chi cục Thuế thực hiện quán triệt việc tuyên truyền phổ biến pháp luật đến công tác theo dõi thi hành pháp luật nhằm thực hiện nghiêm các quy định về xử lý VPHC trong lĩnh vực thuế giai đoạn 2021-2023. Xác định đây là nhiệm vụ quan trọng trong lĩnh vực quản lý thuế; Chi cục Thuế khu vực thường xuyên tuyên truyền, đôn đốc, nhắc nhở, kiểm tra kịp thời đối với các tổ chức cá nhân nộp thuế trên địa bàn. Việc khai sai, dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp hoặc tăng số tiền thuế được miễn, giảm, hoàn. Các vấn đề về thời hạn đăng ký thuế, thông báo tạm ngừng hoạt động kinh doanh, thông báo tiếp tục kinh doanh trước thời hạn thời; hạn nộp hồ sơ khai thuế vẫn thường xảy ra;

Kết quả thực hiện pháp luật về xử lý VPHC trong lĩnh vực Thuế: Quy định xử phạt VPHC về thuế, hóa đơn quy định tại Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020. Tổng số vụ việc đã phát hiện và xử lý 264 trường hợp Số quyết định xử phạt VPHC thuộc thẩm quyền của Lãnh đạo Chi cục Thuế khu vực ban hành (*vi phạm lần đầu 243 trường hợp; tái phạm 21 trường hợp; phạt cảnh cáo 52 trường hợp; phạt tiền 212 trường hợp với tổng số tiền phải nộp 1.395.780.607 đồng đối với tổ chức, cá nhân phải thực hiện nộp tiền phạt VPHC vào Ngân sách Nhà nước, tỷ lệ chấp hành 100% về tiền phạt*). Các hành vi chủ yếu gồm: vi phạm về thời hạn đăng ký thuế, thông báo tạm ngừng hoạt động kinh doanh, thông báo tiếp tục kinh doanh trước thời hạn; Hành vi vi phạm về thời hạn nộp hồ sơ khai thuế; Hành vi khai sai, dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp; Nguyên nhân do công tác chuyển đổi số thay đổi từ phương thức nộp kê khai bản giấy chuyển sang điện tử nên người nộp thuế chưa cập nhật kịp thời, các thao tác trên ứng dụng chưa thành thạo dẫn đến sai sót. Do Luật thuế, các văn bản hướng dẫn mới nên một bộ phận người nộp thuế chưa cập nhật các quy định mới của Pháp luật. Đối tượng buộc kê khai có khai sai, dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp; khai thuế quá thời hạn quy định (quá thời hạn xử phạt cảnh cáo, tái phạm); Hiệu quả áp dụng của từng hình thức xử phạt tăng thu cho Ngân sách Nhà nước. Các biện pháp khắc phục hậu quả buộc nộp đủ số tiền thuế thiếu, số tiền thuế được hoàn, miễn, giảm cao hơn quy định và tiền chậm nộp tiền thuế vào ngân sách nhà nước; Buộc khai lại và nộp bổ sung các tài liệu trong hồ sơ thuế; Buộc điều chỉnh lại số lỗi, số thuế giá trị gia tăng đầu vào được khấu trừ chuyển kỳ sau (nếu có).

* **Về tồn tại, hạn chế:** Việc lưu trữ, quản lý hồ sơ XLVPHC tại Chi cục Thuế khu vực chưa thực hiện đúng quy định pháp luật về XLVPHC, lưu trữ hồ sơ chưa khoa học, không có bìa ghi chú nội dung hồ sơ, đánh bút lục thành phần hồ sơ, lưu thiếu biên bản VPHC, có trường hợp sử dụng căn cứ biên bản làm việc làm căn cứ ban hành quyết định XPVPHC; sử dụng biên bản VPHC, quyết định XPVPHC chưa đúng theo mẫu quy định; lưu trữ biên bản VPHC, quyết định XPVPHC là bản photocopy chữ ký và con dấu của người có thẩm quyền lập, thẩm quyền ký, dấu của cơ quan có thẩm quyền (*theo quy định chữ ký sống, ký trực tiếp, dấu tươi, dấu mực đổ vào văn bản*). Phần nhiều quyết định XPVPHC về thuế, hoá đơn do Chi Cục trưởng Chi cục thuế/giao quyền cho Phó Chi Cục trưởng Chi cục thuế ban hành xử phạt VPHC đối với một số trường hợp bị xử

phạt VPHC đã mô tả không đúng về hành vi⁽⁵⁾ vi phạm, ghi sai về biện pháp khắc phục hậu quả⁽⁶⁾. Nhiều quyết định XPVPHC chưa thực hiện thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng về hành vi vi phạm pháp luật thuế của người nộp thuế theo quy định⁽⁷⁾.

7. Ủy ban nhân dân các xã và thị trấn

Bám sát quy định của pháp luật, sự chỉ đạo, hướng dẫn thường xuyên của UBND huyện, các cơ quan chuyên môn của cấp huyện, UBND các xã đã ban hành các Kế hoạch hàng năm như thực hiện kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn; công tác phối hợp trong theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành; về quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý VPHC; chỉ đạo các phận chuyên môn phối hợp với các ngành liên quan tổ chức tuyên truyền trên hệ thống Đài Truyền thanh của địa phương và Ban tự quản các thôn, bu ôn (bon), Tổ dân phố tổ chức tuyên truyền nội dung pháp luật liên quan về XLVPHC, XPVPHC đến cộng đồng dân cư. Từ đó, giúp cho cán bộ, công chức và nhân dân trên địa có ý thức đấu tranh phòng ngừa và kịp thời ngăn chặn hành vi vi phạm hành chính, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ lợi ích của nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của nhân dân.

Chỉ đạo chấn chỉnh công chức chuyên môn trong tham mưu xử phạt VPHC; thực hiện việc rà soát các Quyết định xử phạt VPHC. Các hành vi vi phạm chủ yếu xảy ra trên các lĩnh vực an ninh trật tự (*đánh nhau gây thương tích chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự*), tệ nạn xã hội (*ma túy, đánh bạc*); đất đai (*chậm đăng ký biến động*), xây dựng (*tập kết vật liệu, xây dựng, lắp ghép công trình trên đất*), ... Nguyên nhân do một bộ phận nhân dân còn ít quan tâm tìm hiểu pháp luật, coi thường pháp luật.

Trong kỳ báo cáo, giai đoạn năm 2021-2023, người có thẩm quyền xử phạt

⁽⁵⁾ Hành vi ghi trong quyết định XPVPHC : “2. Đã thực hiện hành vi VPHC: Nộp hồ sơ kê khai thuế quá thời hạn quy định (Chậm nộp quá thời hạn quy định từ 91 ngày trở lên)” áp dụng điểm a, khoản 4, Điều 10 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt VPHC về thuế, hoá đơn đối với tổ chức, cá nhân là không đúng quy định.

Trong điểm a, khoản 4, Điều 10 Nghị định quy định như sau:

“4. Phạt tiền từ 6.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a) Đăng ký thuế; thông báo tiếp tục hoạt động kinh doanh trước thời hạn đã thông báo quá thời hạn quy định từ 91 ngày trở lên;”

⁽⁶⁾ Một số trường hợp xử phạt VPHC đã ghi không đúng quy định về biện pháp khắc phục hậu quả, áp dụng như sau:

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) ..

...

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả (nếu có): Buộc nộp đủ số tiền chậm nộp tiền thuế vào ngân sách nhà nước trong trường hợp người nộp thuế chậm nộp hồ sơ đăng ký thuế”

Trong khi đó, tại khoản 3, Điều 7 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định xử phạt VPHC về thuế, hoá đơn quy định:

Điều 7. Hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả và nguyên tắc áp dụng mức phạt tiền khi xử phạt VPHC về thuế, hóa đơn

1. ...

3. Biện pháp khắc phục hậu quả

a) Buộc nộp đủ số tiền thuế thiếu, số tiền thuế được miễn, giảm, hoàn cao hơn quy định, số tiền thuế trốn, tiền chậm nộp tiền thuế vào ngân sách nhà nước.

b) Buộc điều chỉnh lại số lỗ, số thuế giá trị gia tăng đầu vào được khấu trừ chuyển kỳ sau.

c) Buộc nộp hồ sơ thay đổi nội dung đăng ký thuế; khai lại và nộp bổ sung các tài liệu trong hồ sơ thuế; nộp hồ sơ khai thuế, phụ lục kèm theo hồ sơ khai thuế; cung cấp thông tin.

d) Buộc thực hiện thủ tục phát hành hóa đơn.

đ) Buộc lập hóa đơn theo quy định.

e) Buộc hủy, tiêu hủy hóa đơn, các sản phẩm in.

g) Buộc lập và gửi thông báo, báo cáo về hóa đơn.

h) Buộc chuyển dữ liệu hóa đơn điện tử.

i) Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi VPHC.

⁽⁷⁾Theo khoản 1 Điều 72 Luật xử lý VPHC 2012; Luật Quản lý thuế 2019; Quyết định số 110/QĐ-BTC ngày 14/01/2019 của Bộ Tài chính; Quyết định số 812/QĐ-BTC ngày 14/4/2021 của Bộ Tài chính;

vi phạm hành chính Chủ tịch UBND cấp xã/giao quyền cho Phó Chủ tịch UBND cấp xã, Trưởng Công an cấp xã/giao quyền cho Phó trưởng Công an cấp xã ban hành trên 390 quyết định XLVPHC, tổng số tiền ghi trên quyết định XLVPHC là 715.400.000 đồng, đã chấp hành nộp phạt vào ngân sách nhà nước với tổng số tiền 653.150.000 đồng; tỷ lệ chấp hành XPVPHC về tiền đạt 91,3%/tổng số tiền ghi trên quyết định XLVPHC; số tiền chưa chấp hành quyết định XLVPHC là 71.250.000 đồng (*cụ thể có Bảng tổng hợp 2 - Tình hình xử phạt vi phạm hành chính giai đoạn năm 2021-2023 của Chủ tịch UBND xã, Trưởng Công an xã có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính kèm theo*).

Nhìn chung, trong thời gian qua công tác theo dõi thi hành pháp luật, quản lý XLVPHC, thực hiện XPVPHC đã được Chính quyền địa phương quan tâm thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, xử phạt đúng người, đúng hành vi vi phạm, đáp ứng yêu cầu công tác quản lý nhà nước trên địa bàn và cơ bản đi vào nề nếp. Các quyết định xử phạt được ban hành kịp thời, ít có trường hợp quyết định XPVPHC đã ban hành bị tố cáo, khiếu kiện, khiếu nại. Việc thi hành các biện pháp xử lý hành chính đã góp phần quan trọng trong công tác phòng ngừa, đấu tranh hiệu quả đối với các hành vi vi phạm pháp luật; nâng cao năng lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự. Thực tiễn áp dụng các biện pháp xử lý hành chính cơ bản phù hợp với từng loại đối tượng, phù hợp với thực tiễn và huy động được sự tham gia của cộng đồng xã hội, góp phần nâng cao nhận thức của người dân, cán bộ, công chức, viên chức trong công tác thi hành pháp luật và xử lý VPHC.

IV. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Về ưu điểm

Qua giám sát cho thấy, trong giai đoạn 2021-2023, công tác theo dõi thi hành pháp luật, quản lý XLVPHC, về XPVPHC trên địa bàn huyện được thực hiện cơ bản nghiêm túc. UBND huyện đã quan tâm ban hành các văn bản để chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan, Chính quyền các xã, thị trấn và cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý thực hiện các quy của Luật Xử lý VPHC và các Nghị định hướng dẫn thi hành kịp thời ban hành Kế hoạch và các văn bản triển khai, đôn đốc công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn huyện, đồng thời, tổ chức thực hiện kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn đảm bảo thời gian quy; Công tác phối hợp trong theo dõi thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành được UBND huyện chỉ đạo các phòng chuyên môn thuộc UBND huyện phối hợp khá tốt trong công tác tham mưu; Công tác kiểm tra tình hình thi hành pháp luật hằng năm trên địa bàn được triển khai thực hiện thường xuyên, kịp thời; Công tác điều tra, khảo sát tình hình theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành qua các năm đã đ ược quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện; công tác xây dựng và gửi báo cáo theo dõi thi hành pháp luật được UBND huyện thực hiện đầy đủ, đảm bảo theo yêu cầu.

Các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đã phối hợp làm tốt công tác tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương trong thực hiện các giải pháp quản lý, tuần tra, kiểm tra, kiểm soát tình hình chấp hành pháp luật trên tất cả các lĩnh vực kinh tế - xã hội, quốc phòng & an ninh..., vì vậy, tình hình VPHC trên địa bàn huyện không phát sinh diễn biến phức tạp, các vi phạm

chủ yếu xảy ra trên lĩnh vực trật tự an toàn giao thông, trật tự an toàn xã hội, trật tự công cộng, vi phạm các quy định về quản lý kinh tế, vận chuyển, tàng trữ, kinh doanh hàng cấm, hàng giả, hàng nhập lậu, hàng kém chất lượng; vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản, về xây dựng, đất đai, tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường, y tế, an ninh trật tự, an toàn xã hội ... Nguyên nhân chính của tình hình vi phạm pháp luật về hành chính: chủ yếu là do ý thức tuân thủ, hiểu biết về pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế, cùng với sự tác động mặt trái của nền kinh tế thị trường một số đối tượng vi phạm vì mục đích lợi nhuận.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ, kiểm tra việc thực hiện công tác quản lý XLVPHC được UBND huyện được thực hiện. UBND huyện đã chủ động bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ trực tiếp làm nhiệm vụ XLVPHC đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Kinh phí, cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng để thực hiện nhiệm vụ XLVPHC. Việc áp dụng pháp luật về xử lý VPHC về cơ bản đảm bảo trình tự, thủ tục, thẩm quyền, thời hạn theo quy định.

2. Một số tồn tại, hạn chế

Qua công tác giám sát trực tiếp và nghiên cứu hồ sơ, Đoàn giám sát - Ban pháp chế HĐND huyện nhận thấy công tác XLVPHC nói chung và XPVPHC nói riêng trên địa bàn huyện cũng còn một số tồn tại, hạn chế như:

(1) Tình hình VPHC trên địa bàn huyện vẫn có chiều hướng dự báo tăng, trên nhiều lĩnh vực như vi phạm phạm trong trật tự quản lý về đất đai, khoáng sản, môi trường; về kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ (lấn chiếm hành lang an toàn giao thông), về an ninh trật tự, tệ nạn xã hội; ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân chưa cao; kinh phí và trang thiết bị kỹ thuật còn hạn chế; công tác thanh tra, kiểm tra giám sát, phát hiện và XLVPHC của Chính quyền cấp xã còn chưa kịp thời, thiếu quyết liệt;

(2) Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về XLVPHC ở một số cơ quan, đơn vị, Chính quyền địa phương chưa được thực hiện thường xuyên, chưa đa dạng về hình thức nên hiệu quả tuyên truyền, phổ biến chưa cao; công tác thanh tra, kiểm tra chưa thường xuyên, chưa thực sự hiệu quả.

(3) Công tác thiết lập hồ sơ, quản lý hồ xử lý VPHC, xử phạt VPHC thiếu chặt chẽ, chưa khoa học trong việc thực hiện quy trình⁽⁸⁾ XLVPHC, XPVPHC, việc gửi hoặc giao nhận quyết định XPVPHC đến đối tượng bị xử phạt, chuyển hoặc gửi giao quyết định đến cơ quan, đơn vị, cá nhân tổ chức thực hiện quyết định XPVPHC, chuyển hoặc gửi giao quyết định đến cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả được ghi trong từng quyết định XPVPHC cụ thể; Việc công bố quyết định xử phạt VPHC hoặc công bố nội dung VPHC phải công bố trên phương tiện thông tin đại chúng theo quy định (Luật Xử lý VPHC; Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý VPHC; Luật Quản lý thuế 2019; Một số Nghị định về của Chính

⁽⁸⁾ Thời gian phát hiện lập Biên bản VPHC, căn cứ của Biên bản chưa ghi đầy đủ thông tin về mốc thời gian (để trống), giờ, phút, ngày lập Biên bản làm việc vào ngày nào của tháng và của năm lập Biên bản; theo quy định thì người vi phạm được quyền giải trình bằng hình thức gửi văn bản yêu cầu được giải trình trực tiếp trong thời hạn 02 ngày làm việc hoặc giải trình bằng văn bản trong thời hạn 05 ngày làm việc hoặc không thực hiện quyền giải trình; nội dung của Biên bản không thể hiện thông tin người vi phạm sẽ thực hiện quyền giải trình của mình bằng hình thức nào nhưng Biên bản này lại ấn định thời hạn giải trình của người vi phạm là không phù hợp với quy định;

phủ quy định về xử phạt VPHC trong từng lĩnh vực cụ thể); Việc nộp tiền phạt XPVPHC nhiều lần, hoãn thi hành quyết định phạt tiền; giảm, miễn tiền phạt; việc tổ chức cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt VPHC; Việc quy định biện pháp khắc phục hậu quả, thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân, chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả chưa nêu rõ và quy định trong quyết định XPVPHC nên gây khó khăn trong việc giám sát, theo dõi và thi hành, kết thúc và lưu trữ hồ sơ quyết định XPVPHC theo quy định; Một số quyết định tịch thu/tạm giữ tang vật, phương tiện VPHC không cập nhật trong sổ Công văn đi (*đăng ký số Quyết định của UBND cấp xã*), không có/lưu quyết định gốc trong hồ sơ XLVPHC, qua đó không rõ tịch thu/tạm giữ tang vật, phương tiện VPHC thuộc loại gì, phương án xử lý cụ thể đối với tang vật, phương tiện đã tịch thu/tạm giữ (*hoàn trả, giao trả cho đối tượng VPHC hay ban hành phương án tiêu hủy, bán đấu giá tài sản bị tịch thu/tạm giữ do VPHC nộp ngân sách Nhà nước theo quy định*) không có/lưu Biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện VPHC, không có/lưu Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện VPHC nhưng lại có Biên bản giao trả tang vật, phương tiện VPHC, Quyết định giao trả lại tang vật, phương tiện VPHC. Đây là một trong số nội dung dễ bị khiếu nại, tố cáo, khởi kiện hành chính mà người có thẩm quyền ban hành quyết định XPVPHC còn ít quan tâm, lưu ý.

(4) Hồ sơ XLVPHC còn thiếu thành phần liên quan như Biên bản làm việc tại hiện trường nhằm xác thực/kết thúc hồ sơ vụ việc XLVPHC về thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả như: trồng lại rừng, khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm đối với hành vi làm biến dạng địa hình, làm suy giảm chất lượng đất, gây ô nhiễm đất làm mất hoặc giảm khả năng sử dụng đất theo mục đích đã được xác định trên đất nông nghiệp (*có tình trạng UBND xã xử phạt VPHC để giúp đối tượng vi phạm hợp thức hóa hồ sơ để cơ quan nhà nước có thẩm quyền (Văn phòng Đăng ký đất đai) đăng ký biến động phần diện tích đất vi phạm chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp sang diện tích đất phi nông nghiệp*); tháo dỡ công trình lấp đất, xây dựng trên đất dùng cho giao thông đường bộ (thuộc phần đất dành cho hành lang an toàn giao thông đường bộ do Đoàn Thanh tra giao thông liên ngành lập biên bản hiện trường, biên bản VPHC giao cho UBND xã ban hành quyết định XPVPHC, thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả buộc đối tượng vi phạm tháo dỡ, đi dời);

(5) Việc thiết lập hồ xử phạt VPHC còn xảy ra sai sót, hạn chế⁽⁹⁾ (*việc xử lý một số vụ việc còn chậm, hiệu quả chưa cao; một số trường hợp quyết định áp dụng mức phạt tiền chưa đảm bảo nguyên tắc như: Áp dụng mức phạt tiền ở mức phạt tối đa hoặc tối thiểu nhưng không có căn cứ về tình tiết giảm nhẹ hoặc tăng*

⁽⁹⁾Nếu chung về sai sót, vi phạm điển hình: Một số hồ sơ xử phạt không có tài liệu thể hiện kết quả thực hiện việc khắc phục hậu quả, ... sai sót của người có thẩm quyền khi thi hành công vụ về xử lý vi phạm hành chính như: Biên bản lập tại trụ sở cơ quan của người có thẩm quyền lập biên bản nhưng không ghi rõ lý do; biên bản gồm nhiều trang nhưng không ký vào từng trang biên bản; phân giao biên bản không trình bày theo đúng quy định hướng dẫn; sử dụng chưa đúng các mẫu biên bản, mẫu quyết định được ban hành kèm theo Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; chưa ghi nhận quyền giải trình của đối tượng vi phạm theo quy định của Điều 61 Luật Xử lý vi phạm hành chính. Việc xử phạt vi phạm hành chính, áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả chưa bảo đảm tính kịp thời và thời hạn theo quy định; áp dụng hình thức xử phạt, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả không đúng, không đầy đủ đối với hành vi vi phạm hành chính; cá nhân vi phạm không ký vào phần giao nhận quyết định xử phạt; quyết định xử phạt xác định nhầm lẫn giữa hình thức phạt phổ sung với biện pháp khắc phục hậu quả; quyết định xử phạt không ghi nội dung tình tiết giảm nhẹ nhưng áp dụng mức phạt tiền thấp nhất của khung hình phạt. Việc đánh bút lục và lưu trữ hồ sơ về xử phạt vi phạm hành chính của một số cơ quan, đơn vị chưa được thực hiện theo quy định của pháp luật về lưu trữ.

nặng; một (01) cá nhân có hai (02) hành vi vi phạm trở lên, quyết định VPHC không ghi cụ thể mức phạt đối với từng hành vi, chỉ ghi tổng số tiền phạt); có một số trường hợp không áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả trong trường hợp phải áp dụng theo quy định ... Việc thiết lập một số loại văn bản, tài liệu làm căn cứ xử phạt còn chưa chặt chẽ, chưa đầy đủ; hình thức, nội dung một số biên bản, quyết định chưa đảm bảo, chưa đầy đủ thông tin theo quy định; một số hồ sơ còn sai sót về kỹ thuật; hồ sơ sắp xếp chưa đảm bảo quy định, không khoa học. Nhiều vụ việc chưa được quan tâm đôn đốc thi hành quyết định xử phạt VPHC nên hiệu quả chưa cao, nhiều quyết định chưa thi hành xong.

(6) Các cơ quan, đơn vị liên quan, Chính quyền địa phương chưa kịp thời phản ánh, trao đổi thông tin kết quả khắc phục các tồn tại, hạn chế, khuyết điểm của các tổ chức, cá nhân liên quan về kết quả khắc phục tồn tại hạn chế sau các đợt thanh tra, kiểm tra, giám sát về công tác thi hành pháp luật về XLVPHC, thực hiện XPVPHC đã được chỉ ra trong các đợt thanh tra, kiểm tra, giám sát do các cơ quan có thẩm quyền, đơn vị chức năng kiểm tra định kỳ hàng năm đã chỉ ra.

(7) Bên cạnh đó, Đoàn giám sát đánh giá công tác chuẩn bị, phục vụ giám sát của UBND một số xã còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng đầy đủ theo quy định của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015 và yêu cầu của Đoàn giám sát⁽¹⁰⁾ như: Báo cáo của UBND các xã, thị trấn gửi còn chậm; chất lượng báo cáo còn hạn chế, một số nội dung trong báo cáo chưa có sự phân tích, đánh giá chưa sâu về nguyên nhân, thực trạng, chưa đầy đủ theo đề cương, chưa dự báo tình hình và đề ra giải pháp trong thời gian tới, kiến nghị còn nêu chung chung; việc tổng hợp và lập mẫu biểu thống kê chưa đầy đủ số liệu theo yêu cầu (*Đoàn giám sát đã có phê bình nhắc nhở trực tiếp tại buổi làm việc*). Việc cung cấp hồ sơ, tài liệu tại UBND xã phục vụ công tác kiểm chứng trực tiếp không đầy đủ, chưa nghiêm túc; Việc cung cấp hồ sơ, tài liệu của Công an xã phục vụ công tác kiểm chứng trực tiếp không đầy đủ, chưa nghiêm túc, Công an xã viện lý do UBND xã không thông báo, không chỉ đạo, hồ sơ đã chuyển về Công an huyện lưu trữ, không trích xuất, cung cấp để Đoàn giám sát thực hiện kiểm chứng trực tiếp theo quy định.

3. Về nguyên nhân của hạn chế

- Công tác XLVPHC, XPVPHC có phạm vi rộng, liên quan đến nhiều ngành, nhiều lĩnh vực quản lý nhà nước, nên có trường hợp việc áp dụng pháp luật được quy định trong các Nghị định về xử phạt VPHC chuyên ngành còn chưa thống nhất và đồng bộ; một số quy định của pháp luật về xử lý VPHC chưa rõ

⁽¹⁰⁾Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015:

“Điều 7. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát

1. Cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát phải thực hiện đầy đủ kế hoạch, nội dung, yêu cầu giám sát của chủ thể giám sát; cung cấp thông tin liên quan đến nhiệm vụ của mình, trừ thông tin thuộc danh mục bí mật nhà nước mà theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước thì chủ thể giám sát đó không thuộc diện được tiếp cận; báo cáo trung thực, khách quan, đầy đủ, kịp thời theo yêu cầu của cơ quan, cá nhân có thẩm quyền giám sát; nghiêm chỉnh chấp hành nghị quyết giám sát của Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Hội đồng nhân dân; thực hiện kết luận, kiến nghị của Hội đồng dân tộc, Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân.

2. ...

3. Cá nhân, người đứng đầu cơ quan, tổ chức chịu sự giám sát có trách nhiệm trực tiếp báo cáo, trình bày những vấn đề mà chủ thể giám sát yêu cầu; trường hợp không thể trực tiếp báo cáo, trình bày được thì ủy quyền cho cấp phó của mình.

4. Cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát có hành vi cản trở hoặc không thực hiện nghị quyết, kết luận, yêu cầu, kiến nghị của chủ thể giám sát thì chủ thể giám sát yêu cầu, kiến nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xem xét xử lý trách nhiệm đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân đó. Tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, chủ thể giám sát yêu cầu, kiến nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, cá nhân chịu sự giám sát và người có liên quan.

ràng, cụ thể hoặc không phù hợp với thực tiễn áp dụng.

- Ý thức chấp hành pháp luật của một số tổ chức, cá nhân còn chưa cao, tình trạng coi thường pháp luật còn xảy ra ở một số lĩnh vực như: đất đai, tài nguyên, khoáng sản, y tế, an ninh trật tự, an toàn xã hội; bảo vệ môi trường; kinh doanh hàng hóa, ...; việc chấp hành quyết định xử phạt VPHC chưa triệt để do một số đối tượng không tự giác chấp hành, không có việc làm ổn định, kinh tế khó khăn không có tiền nộp phạt, ...; điều kiện cơ sở vật chất của một số phòng, ban cơ quan đơn vị chức năng, Chính quyền địa phương còn gặp nhiều khó khăn, kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện phục vụ cho công tác triển khai thi hành pháp luật về XLVPHC (*chủ yếu dành cho lồng ghép công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật nói chung*) được bố trí nhưng chưa đáp ứng nhu cầu nhiệm vụ được giao. Sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị chưa được chặt chẽ.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của số ít Chính quyền địa phương cấp xã chưa quyết liệt trong công tác triển khai thi hành pháp luật về XLVPHC; cán bộ, công chức được giao tham mưu và phụ trách công tác nêu trên kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ chuyên môn khác, chưa dành nhiều thời gian để nghiên cứu kỹ các văn bản quy định liên quan, nên việc áp dụng chưa thống nhất, việc lập hồ sơ, lưu trữ hồ sơ về XLVPHC còn thiếu chặt chẽ, chưa khoa học, trách nhiệm tham mưu xử lý chưa cao. Do đó, trong quá trình tham mưu công tác xử lý VPHC còn có những khó khăn nhất định, đặc biệt là việc tham mưu những vụ việc có tính chất phức tạp, chuyên sâu.

- Các quy định pháp luật liên quan đến quản lý nhà nước về kinh tế, tài chính, đất đai, khoáng sản, môi trường ... còn nhiều vướng mắc, bất cập, tình hình VPHC lại diễn ra ngày càng phức tạp với nhiều thủ đoạn tinh vi hơn trên các lĩnh vực đời sống xã hội, trong đó, xảy ra chủ yếu ở các lĩnh vực như: đất đai, tài nguyên, khoáng sản, y tế, an ninh trật tự, an toàn xã hội; bảo vệ môi trường; kinh doanh hàng hóa, ... Công tác phối hợp giữa các ngành chức năng, chính quyền địa phương và các đơn vị liên quan trong hoạt động tuần tra, kiểm tra, phát hiện và ngăn chặn các hành vi vi phạm trong một số lĩnh vực chưa đồng bộ, nhịp nhàng, không được duy trì thường xuyên; chủ yếu phối hợp khi có sự vụ xảy ra.

- Nhận thức trong dân chúng, hiểu biết về pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế, sự tác động của mặt trái của nền kinh tế thị trường hay một số đối tượng vi phạm vì mục đích lợi nhuận, có một số người vi phạm có lối sống thiếu lành mạnh, lười lao động, thích ăn chơi, đua đòi, sự xuống cấp về đạo đức của một số bộ phận thanh thiếu niên, ...

- Về công tác xử phạt hành chính: Một số trường hợp đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền nhưng do điều kiện kinh tế khó khăn hoặc đối tượng không có điều kiện để thi hành, không có nơi cư trú ổn định nên sau khi có quyết định xử lý hành chính thì đối tượng bỏ đi khỏi địa phương. Vì vậy ảnh hưởng đến việc chấp hành quyết định xử phạt. Trong khi đó, một số phòng, ban, đơn vị và UBND cấp xã thiếu sự theo dõi, đôn đốc việc thi hành quyết định xử phạt VPHC, chưa cương quyết yêu cầu các đối tượng chấp hành đến biện pháp cuối cùng.

- Nhiều vụ việc hành vi vi phạm đã diễn ra từ lâu và hiện tại vẫn đang tiếp diễn (bao chiếm đất trái phép; bao chiếm, khai thác mỏ trái phép cây Cao su của

Doanh nghiệp được Nhà nước giao quản lý tài sản, phá rừng trái phép) liên quan đến nhiều đối tượng vi phạm, gây ra khó khăn cho công tác xử lý vì tài sản đã hình thành trên đất gây thiệt hại lớn.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Hội đồng nhân dân tỉnh

- Kính đề nghị Thường trực HĐND tỉnh kiến nghị Bộ Tài chính trình Chính phủ xem xét nội dung: Trích lại một phần kinh phí từ nguồn kinh phí xử phạt VPHC phải nộp ngân sách nhà nước, cho các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền XPVPHC, trong khi không có nguồn kinh phí riêng phục vụ việc xử phạt (*kinh phí mua sắm phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ trong việc kiểm định, kiểm nghiệm nhằm xác định mức độ hoạt phát hiện vi phạm hành chính*); các quy định về xử phạt VPHC trong lĩnh vực tài nguyên, khoáng sản & môi trường chưa theo kịp thực tiễn có nhiều hành vi vi phạm để lại hậu quả (*công tác xác minh thông tin, công tác phí, phương tiện, trang thiết bị giám định ô nhiễm, xả thải ra môi trường, về liên quan phát tán khói bụi, mùi hôi, tiếng ồn, ... để lập biên bản*), nội dung chi, mức chi chưa có hướng dẫn; Rà soát, nghiên cứu, đề xuất sửa đổi quy định về xử phạt VPHC cho phù hợp thực tế, đảm bảo khả thi và đồng bộ với hệ thống văn bản quy phạm pháp luật;

- Kính đề nghị Thường trực HĐND tỉnh kiến nghị Bộ Tài chính hướng dẫn các địa phương bố trí đảm bảo nguồn kinh phí cho hoạt động xử phạt VPHC, cần có hướng dẫn/quy định chi tiết nội dung chi này từ nguồn thu xử phạt được trích lại để các địa phương phân bổ cho làm cơ sở thực hiện; kiến nghị Bộ Tài chính hướng dẫn các địa phương bố trí nguồn kinh phí phù hợp để xây dựng, thành lập các kho, bến, bãi để phục vụ việc lưu giữ công cụ, phương tiện, tài sản VPHC bị tạm giữ, tịch thu công cụ, phương tiện vi phạm ô tô, xe máy, mô tô do hành vi VPHC về giao thông (*để ngoài trời, không có vật dụng che đậy tránh hư hỏng do tác động của môi trường nắng - mưa, vướng quy định về thanh lý, tiêu huỷ gây lãng phí xã hội*), gây khó khăn trong việc thực hiện công tác xử phạt VPHC, cưỡng chế thi hành các quyết định VPHC.

- Kính đề nghị Thường trực HĐND tỉnh kiến nghị Bộ Tư pháp đề xuất Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành liên quan khẩn trương xây dựng và vận hành Phần mềm cơ sở dữ liệu về công tác theo dõi thi hành pháp luật, quản lý XLVPHC, về xử phạt VPHC để nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước, thuận tiện tra cứu, liên kết dữ liệu về giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân; kiến nghị Bộ Tư pháp hàng năm tiếp tục tổ chức các lớp tập huấn bồi dưỡng chuyên sâu về nghiệp vụ XLVPHC; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho các cán bộ làm công tác XLVPHC, cá nhân, tổ chức có liên quan; xây dựng các diễn đàn trao đổi kinh nghiệm, thực tế trong hoạt động XLVPHC nói chung.

2. Hội đồng nhân dân huyện

Đề nghị Thường trực HĐND huyện ban hành văn bản: (1) Chỉ đạo các Tổ đại biểu HĐND huyện và các vị đại biểu HĐND huyện trong phạm vi trách nhiệm ở từng lĩnh vực cần nêu cao trách nhiệm hơn nữa để phối hợp với Cấp uỷ, chính quyền địa phương trong công tác tuyên truyền phổ biến, quán triệt; giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật trong tầng lớp nhân dân tại địa bàn đại biểu HĐND huyện ứng cử; (2) Tổ đại biểu HĐND huyện và đại biểu HĐND huyện

quan tâm phối hợp tốt trong công tác giám sát theo dõi thi hành pháp luật, quản lý XLVPHC nói chung, về xử phạt VPHC nói riêng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã, Trưởng Công an cấp xã; chú trọng giám sát việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với cá nhân vi phạm pháp luật về an ninh, trật tự, an toàn xã hội mà không phải là tội phạm, bao gồm biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; đưa vào trường giáo dưỡng; đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc và đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Ủy ban nhân dân huyện

- Đề nghị UBND huyện quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được mà UBND huyện, các cơ quan chuyên môn của huyện, Chính quyền cấp xã đã đạt được thời gian qua, làm tốt hơn nữa trong công tác công tác theo dõi thi hành pháp luật, quản lý XLVPHC, về XLVPHC phù hợp với đặc điểm địa phương trong tình hình mới; đồng thời chỉ đạo các cơ quan, UBND cấp xã rà soát, đánh giá, rút kinh nghiệm, sớm khắc phục những hạn chế, thiếu sót đã được Đoàn Giám sát chỉ ra. Quan tâm chỉ đạo, quán triệt đến đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp thực hiện nhiệm vụ, nêu cao tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Đề nghị UBND huyện cần tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, từ đó kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho cơ sở; chú trọng công tác theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc chấp hành các quyết định XLVPHC của tổ chức, cá nhân bị xử phạt VPHC; xem xét chỉ đạo cơ quan chuyên môn tham mưu ban hành Kế hoạch tổ chức cưỡng chế thi hành các quyết định xử phạt VPHC theo quy định để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với công tác thi hành pháp luật về XLVPHC; Thông qua công tác thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn các cơ quan chức năng, cơ quan chuyên môn (tham mưu về XLVPHC), Chính quyền địa phương các xã, thị trấn và các cơ quan chuyên môn trong việc lập hồ sơ xử lý VPHC đảm bảo đầy đủ, đúng quy định; đảm bảo chấp hành nghiêm các quy định về nguyên tắc, trình tự, thủ tục, thẩm quyền xử phạt VPHC.

- Đề nghị UBND huyện chỉ đạo cơ quan chuyên môn tham mưu định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết công tác công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật; công tác theo dõi thi hành pháp luật, quản lý XLVPHC, xử phạt VPHC qua đó chủ động tiến hành xem xét, tổ chức khen thưởng theo thẩm quyền đối với những tập thể và cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong quá trình triển khai thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật, Luật xử lý vi phạm hành chính trong thời gian qua thuộc địa bàn, lĩnh vực, ngành mình quản lý theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và các tiêu chuẩn khen thưởng. Đồng thời, triển khai nghiêm túc việc kiểm tra và xử lý kỷ luật theo quy định tại Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý VPHC.

- Đề nghị UBND huyện chỉ đạo quyết liệt hơn nữa để các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 02/02/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông về tăng cường công tác thi hành pháp luật về xử lý VPHC trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Chỉ đạo giao cho cơ quan chuyên môn tiến hành kiểm tra liên ngành định kỳ

về công tác thi hành pháp luật về XLVPHC đối với các cơ quan, đơn vị chuyên môn, chính quyền cấp xã việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc và đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Đề nghị UBND huyện tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng, tổ chức các Hội nghị phổ biến pháp luật đến các điểm dân cư, địa bàn thôn, buôn (bon) bằng nhiều hình thức phù hợp; Biên soạn Tờ rơi, Tờ gấp, tờ bướm, Sân khấu hoá hình thức tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đặc điểm địa phương.

- Đề nghị UBND huyện chỉ văn bản nhằm phê bình để một số UBND cấp xã chấn chỉnh tình trạng chậm gửi báo cáo, số liệu báo cáo sơ sài không theo Đề cương báo cáo của các đoàn thanh tra, kiểm tra, giám sát, báo cáo của các địa phương giao cho công chức chuyên môn tham mưu chưa có trách nhiệm, không có sự phân tích đánh giá số liệu của đơn vị mình, chưa tham mưu chuẩn tốt cho công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát của các cơ quan có thẩm quyền các cấp.

4. Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện

Kiến nghị Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện tăng cường công tác chỉ đạo Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận TQVN các xã, thị trấn thực hiện tốt Quy chế phối hợp với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cùng cấp trong công tác triển khai và phối hợp giám sát (1) Về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức thượng tôn pháp luật của các tầng lớp nhân dân các dân tộc trên địa bàn; (2) Về công tác theo dõi thi hành pháp luật, quản lý XLVPHC nói chung, về XPVPHC chính nói riêng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã/giao quyền cho Phó Chủ tịch UBND cấp xã, Trưởng Công an cấp xã/giao quyền cho Phó trưởng Công an cấp xã; Quan tâm giám sát (3) Việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với cá nhân vi phạm pháp luật về an ninh, trật tự, an toàn xã hội mà không phải là tội phạm, bao gồm biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; đưa vào trường giáo dưỡng; đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc và đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc⁽¹¹⁾. Biện pháp này là nhân tố cơ bản tạo nên ý nghĩa xã hội đối với đối tượng vi phạm đồng thời, đây cũng là một giải pháp để làm hạn chế tình trạng tái phạm của đối tượng, không để phát sinh tội phạm, góp phần quan trọng trong công tác phòng, ngừa và đấu tranh ngăn chặn có hiệu quả các loại tội phạm, bảo đảm ổn định tình hình an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

5. Công an huyện

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn tập huấn cho Công an cấp xã trong công tác lập, lưu trữ hồ sơ liên quan công tác theo dõi thi hành pháp luật, quản lý XLVPHC nói chung, về XPVPHC chính nói riêng, tham mưu đề xuất Chủ tịch UBND cấp xã ban hành quyết định XPVPHC, tịch thu/tạm giữ, xử lý công cụ, phương tiện, tài sản VPHC, tổ chức thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả, ... Tham mưu làm tốt việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với cá nhân vi phạm pháp luật về an ninh, trật tự, an toàn xã hội mà không phải là tội phạm, bao gồm biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; đưa vào trường giáo

⁽¹¹⁾ Theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Luật Xử lý VPHC 2012; khoản 46 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý VPHC năm 2020; khoản 1 Điều 105 Luật Xử lý VPHC năm 2012; khoản 1 Điều 7 Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn;

đường; đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc và đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

6. Chi cục Kiểm lâm khu vực Krông Nô - Cư Jút

Tích cực hơn nữa trong tham mưu, đề xuất Huyện ủy, UBND huyện ban hành kịp thời các văn bản nhằm lãnh đạo, chỉ đạo điều hành đối với công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng; tăng cường các biện pháp cấp bách bảo vệ rừng và phòng chống cháy rừng; quán triệt quy định về phá rừng, lấn, chiếm đất lâm nghiệp, khai thác vận chuyển trái phép lâm nghiệp trên địa bàn quản lý và tham mưu ban hành các quyết định xử phạt VPHC, xử lý tài sản là tang vật, phương tiện VPHC bị tịch thu sung công quỹ Nhà nước thuộc thẩm quyền; Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn, xác minh thường xuyên các trường hợp chưa chấp hành quyết định XPVPHC, tổ chức cưỡng chế hoặc tham mưu đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành quyết định cưỡng chế thi hành quyết định XPVPHC, Kế hoạch cưỡng chế thi hành quyết định XPVPHC, những biện pháp khắc phục hậu quả buộc trồng lại rừng hoặc thanh toán chi phí trồng lại rừng, chủ rừng khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên có trồng bổ sung theo quy định đối với các trường hợp ban hành quyết định XPVPHC kèm theo các biện pháp khắc phục hậu quả trong các quyết định nêu trên.

7. Chi cục Thuế khu vực Cư Jút - Krông Nô

Yêu cầu Chi cục thuế khu vực phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tích cực hơn nữa trong tham mưu, đề xuất Huyện ủy, UBND huyện ban hành kịp thời các văn bản nhằm lãnh đạo, chỉ đạo điều hành về công tác lập và chấp hành dự toán thu ngân sách nhà nước, về công tác quản lý thuế trên địa bàn; Tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, hướng dẫn, giải thích chính sách thuế của Nhà nước; hỗ trợ người nộp thuế trên địa bàn thực hiện nghĩa vụ nộp thuế theo đúng quy định của pháp luật; đôn đốc người nộp thuế thực hiện nghĩa vụ thuế đầy đủ, kịp thời vào ngân sách nhà nước; Quản lý thông tin về người nộp thuế; xây dựng hệ thống dữ liệu thông tin về người nộp thuế trên địa bàn; tăng cường kiểm tra, giám sát việc kê khai thuế, hoàn thuế, khấu trừ thuế, miễn thuế, giảm thuế, nộp thuế và chấp hành chính sách, pháp luật thuế đối với người nộp thuế và các tổ chức, cá nhân được ủy nhiệm thu thuế theo phân cấp và thẩm quyền quản lý; Thực hiện nghiêm túc quy định pháp luật về công tác thiết lập hồ sơ, quản lý hồ xử lý VPHC, xử phạt VPHC về thuế, hoá đơn theo quy định, chỉ đạo Bộ phận liên quan rút kinh nghiệm khắc phục những tồn tại, hạn chế đã nêu tại **mục 6, Phần III** của Báo cáo này; Thực hiện nghiêm quy định về đăng tải công khai theo quy định, với hình thức phù hợp đối với một số quyết định XPVPHC về thuế, hoá đơn, thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng về hành vi vi phạm pháp luật thuế của người nộp thuế, hoá đơn, xử lý đúng quy định các trường hợp tái phạm, vi phạm nhiều lần.

8. Hội đồng nhân dân các xã, thị trấn

Đề nghị Thường trực HĐND các xã và thị trấn cần xây dựng và ban hành kế hoạch nhằm tăng cường công tác giám sát (1) Việc phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định tại Điều 27 - Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012 nhằm làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức thượng tôn pháp luật của các tầng lớp nhân dân các dân tộc trên địa bàn; (2) Về công tác

theo dõi thi hành pháp luật, quản lý XLVPHC nói chung, về xử phạt VPHC nói riêng thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã/giao quyền cho Phó Chủ tịch UBND cấp xã, Trưởng Công an cấp xã/giao quyền cho Phó trưởng Công an cấp xã; Quan tâm đến nội dung giám sát (3) Việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với cá nhân vi phạm pháp luật về an ninh, trật tự, an toàn xã hội mà không phải là tội phạm, bao gồm biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; đưa vào trường giáo dưỡng; đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc và đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

9. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Đề nghị UBND các xã, thị trấn bố trí công chức chuyên môn có kiến thức pháp luật để làm công tác tham mưu theo dõi thi hành pháp luật, quản lý XLVPHC, về XPVPHC; chấn chỉnh, phê bình công chức chuyên môn, Công an xã trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phát hiện, thiết lập, tham mưu xử lý VPHC, quyết định xử phạt VPHC, theo dõi thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả tới cùng, trường hợp phát hiện hành vi làm biến dạng địa hình đất, làm suy giảm chất lượng đất, gây ô nhiễm đất mà làm mất hoặc giảm khả năng sử dụng đất theo mục đích đã được xác định trên đất nông nghiệp mà thực hiện không triệt để biện pháp khắc phục hậu quả: “*buộc trả lại đất sử dụng không đúng quy định; buộc phải trả lại đất đã lấn, chiếm*” thì lập đầy đủ thành phần hồ sơ, chuyển và trình UBND huyện thực hiện việc thu hồi đất theo quy định của pháp luật; chỉ đạo công chức chuyên môn lưu trữ, hồ sơ XLVPHC một cách khoa học, chặt chẽ, phòng ngừa cho công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, khởi kiện hành vi hành chính, quyết định hành chính có liên quan về sau;

- Đề nghị UBND các xã, thị trấn chấn chỉnh, nghiêm túc rút kinh nghiệm trong công tác phục vụ giám sát, quan tâm, chu đáo hơn trong việc chuẩn bị các nội dung và cung cấp hồ sơ, tài liệu phục vụ giám sát, đảm bảo thực hiện đúng quy định của Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015; Nghị quyết số 594/NQ-UBTVQH15 ngày 12/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân;

- Đề nghị UBND các xã, thị trấn tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 120/2021/NĐ-CP ngày 24/12/2021 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn; Quán triệt triển khai tuyên truyền Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 02/02/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Đắk Nông về tăng cường công tác thi hành pháp luật về xử lý VPHC trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

- Đề nghị UBND các xã, thị trấn tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra và xử lý kỷ luật theo quy định tại Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý VPHC; Khi cử cán bộ, công chức tham gia các đợt tập huấn, bồi dưỡng về nghiệp vụ cần quán triệt về chấp hành nghiêm túc và đảm bảo về thời gian quy chế quản lý trong tập huấn.

Sáu tháng sau kể từ ngày ban hành báo cáo kết quả giám sát này, Ban Pháp chế HĐND huyện tiến hành khảo sát trở lại việc thực hiện những kiến nghị, đề

xuất đời với các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát và báo cáo kết quả cho Hội đồng nhân dân huyện theo quy định.

Trên đây là Báo cáo kết quả giám sát về “*Việc triển khai thực hiện các quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền của UBND huyện, cơ quan chức năng cấp huyện, UBND cấp xã, giai đoạn 2021-2023*” trên địa bàn huyện Krông Nô. Ban Pháp chế HĐND huyện trân trọng báo cáo trước kỳ họp thứ 9, Hội đồng nhân dân huyện Krông Nô khoá VIII, nhiệm kỳ 2021-2026./.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN huyện;
- Các cơ quan, đơn vị chịu sự giám sát;
- Các Thành viên Đoàn giám sát;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Các Đại biểu HĐND huyện;
- Văn phòng HĐND & UBND huyện;
- Trang Thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, BPC.

TRƯỞNG ĐOÀN GIÁM SÁT

**Trưởng ban Pháp chế HĐND huyện
Nguyễn Vũ Quang**

BẢNG TỔNG HỢP 1
tình hình xử phạt vi phạm hành chính giai đoạn năm 2021-2023
của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính

Stt	Cơ quan, đơn vị, địa phương	Lĩnh vực vi phạm	Số đối tượng	Số tiền xử phạt	Số tiền đã chấp hành	Số tiền chưa chấp hành	Ghi chú (tỷ lệ %)
01	Ủy ban nhân dân huyện	xây dựng, lâm nghiệp, khoáng sản, an toàn thực phẩm, y tế, kinh tế, đất đai, công thương, giao thông đường bộ, an ninh trật tự, thú y,	91	1.355.600.000	1.090.600.000	265.000.000	80,5
02	Công an huyện	về an ninh trật tự; giao thông	3687	4.751.050.000	4.555.400.000	195.650.000	96
03	Chi Cục thuế KV Cư Jút-Krông Nô	về thuế; hoá đơn	264	1.395.870.607	1.395.870.607	0	100
04	Hạt Kiểm lâm KV Krông Nô-Cư Jút	lâm nghiệp	30	259.000.000	239.000.000	20.000.000	92
05	Ủy ban nhân dân cấp xã	an ninh trật tự, vệ sinh an toàn thực phẩm, y tế phòng chống bạo lực gia đình đất đai, xây dựng	390	715.400.000	653.150.000	71.250.000	91,3
Tổng cộng			4.462	8.476.920.607	7.934.020.607	551.900.000	75

BẢNG TỔNG HỢP 2
tình hình xử phạt vi phạm hành chính giai đoạn năm 2021-2023
của Chủ tịch UBND xã, Trưởng Công an xã có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính

(*) Ghi chú: Riêng Ủy ban nhân dân xã Nam Đà và Đắc Nang không có báo cáo.

Stt	Địa phương	Lĩnh vực vi phạm	Số đối tượng	Số tiền xử phạt	Số tiền đã chấp hành	Số tiền chưa chấp hành	Ghi chú (tỷ lệ %)
01	Ủy ban nhân dân xã Đắc Sôr	an ninh trật tự, đất đai, xây dựng	18	53.500.000	39.000.000	14.500.000	73
02	Ủy ban nhân dân TT. Đắc Mâm	an ninh trật tự, đất đai, xây dựng	46	75.500.000	67.500.000	18.000.000	90
03	Ủy ban nhân dân xã Nam Xuân	an ninh trật tự, đất đai, xây dựng	46	26.500.000	26.500.000	0	100
04	Ủy ban nhân dân xã Tân Thành	an ninh trật tự, đất đai, xây dựng	13	30.750.000	27.750.000	5.000.000	90,3
05	Ủy ban nhân dân xã Nậm Nung	an ninh trật tự, đất đai, xây dựng	33	23.800.000	23.800.000	0	100

06	Ủy ban nhân dân xã Năm N'Đir	an ninh trật tự, phòng chống bạo lực gia đình đất đai, xây dựng	12	37.500.000	36.250.000	1.250.000	97
07	Ủy ban nhân dân xã Đức Xuyên	an ninh trật tự, đất đai, xây dựng	36	41.375.000	36.875.000	4.500.000	90
08	Ủy ban nhân dân xã Quảng Phú	an ninh trật tự, đất đai, xây dựng, vệ sinh an toàn thực phẩm, y tế,	38	103.350.000	102.350.000	1.000.000	99
09	Ủy ban nhân dân xã Đăk Drô	an ninh trật tự, đất đai, xây dựng	43	173.400.000	148.900.000	21.500.000	86
10	Ủy ban nhân dân xã Nam Đà	an ninh trật tự, đất đai, xây dựng	83	98.575.000	98.575.000	0	100
11	Ủy ban nhân dân xã Đăk Nang	an ninh trật tự, đất đai, xây dựng	10	25.500.000	25.500.000	0	100
12	Ủy ban nhân dân xã Buôn Choáh	an ninh trật tự, đất đai, xây dựng	12	25.650.000	20.150.000	5.500.000	78
Tổng cộng			390	715.400.000	653.150.000	71.250.000	91,3